



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 24

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu xác định bài thơ được viết theo thể thơ: Tự do .	0,5
	2	Các chi tiết trong bài thơ thể hiện sự tiếp nối giữa các thế hệ người nông dân: “ <i>những linh hồn thợ gặt từ thuở lập làng về đây tụ hội</i> ”, “ <i>Vết chân người đi sau in lên vết chân người đi trước</i> ”.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Nhân hóa (“ <i>Đất cho mùa màng này hạt</i> ”). - Tác dụng: + Về nghệ thuật: Làm cho hình ảnh “ <i>Đất</i> ” trở nên có hồn, có hành động như một người mẹ hiền từ, ban phát sự sống. + Về nội dung: Nhấn mạnh vai trò sinh thành, nuôi dưỡng của đất đai. Đất không phải là mảnh đất vô tri mà là một người mẹ bao dung, là nguồn cội của mọi sự sống, mùa màng. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện sự trân trọng, biết ơn và thành kính của tác giả đối với đất mẹ, đất quê hương.	1,0
	4	Hình ảnh “ <i>Đôi mắt cánh đồng mang hình hạt thóc / Đôi mắt mọc lên từ những vết chân</i> ” là một hình ảnh ẩn dụ giàu ý nghĩa: - “ Đôi mắt cánh đồng ”: Cánh đồng được nhân hóa, có đôi mắt để quan sát, chứng kiến và thấu hiểu. Đôi mắt ấy mang “ <i>hình hạt thóc</i> ” là biểu tượng của thành quả lao động, của ấm no - “ Đôi mắt mọc lên từ những vết chân ”: “ <i>Vết chân</i> ” là	1,0

		hình ảnh hoán dụ chỉ sự cần cù, vất vả của biết bao thế hệ người nông dân đã in dấu trên mảnh đất này.	
	5	- Khái quát: Bài thơ “<i>Đôi mắt cánh đồng</i>” của Hà Kim Quy là bản hòa ca thiêng liêng về những người nông dân, những con người cần cù, gắn bó trọn đời với ruộng đồng, biến mồ hôi và lao động thành hạt lúa nuôi sống bao thế hệ. Qua hình ảnh “<i>đôi mắt cánh đồng</i>”, tác giả thể hiện niềm trân trọng và ngợi ca vẻ đẹp bền bỉ, lặng thầm của người lao động. - Bài học: Cần biết ơn và tôn vinh giá trị lao động của người nông dân, trân trọng những hạt gạo, bữa cơm giản dị, đồng thời có ý thức bảo vệ đất nông nghiệp, ủng hộ nông sản Việt và nâng cao hình ảnh người nông dân trong xã hội hiện đại. - Lí giải: Bởi chính họ là những người giữ hồn quê, nuôi dưỡng đất nước bằng công sức và niềm tin lặng lẽ. Khi ta biết trân trọng người lao động và thành quả của họ, ta không chỉ thể hiện lòng biết ơn mà còn góp phần giữ gìn bản sắc, sự bền vững và nhân văn của quê hương Việt Nam.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của những người nông dân được thể hiện qua bài thơ phần Đọc hiểu.	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Vẻ đẹp của những người nông dân được thể hiện qua bài thơ.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	1,0

	HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Vẻ đẹp của sự cần cù, bền bỉ: Được thể hiện qua hình ảnh “<i>Vết chân người đi sau in lên vết chân người đi trước</i>”, cho thấy sự tiếp nối không ngừng nghỉ qua “ngàn vạn mùa”. + Sức sống mãnh liệt, kiên cường: Dù trải qua bao “<i>được, mất, đói, no</i>”, những người nông dân vẫn bám trụ, gắn bó máu thịt với quê hương + Vẻ đẹp trong sự hy sinh và cống hiến: Họ không chỉ lao động để nuôi sống bản thân mà còn góp phần nuôi dưỡng đất nước, phục vụ kháng chiến Kết luận: Khẳng định, qua những hình ảnh thơ giàu biểu tượng, Hà Kim Quy đã tạc nên một tượng đài bất tử về người nông dân Việt Nam với sức sống kiên cường và những phẩm chất cao đẹp. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Voltaire đã từng nói “Lao động xua đuổi ba sự xấu xa kinh khủng, nỗi buồn chán, thói trụy lạc và sự nghèo đói”. Bằng một bài văn (khoảng 400 chữ), hãy trình bày	4,0

	suy nghĩ của em về ý nghĩa của lao động đối với mỗi cá nhân trong xã hội hiện đại.	
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Ý nghĩa của lao động đối với mỗi cá nhân trong xã hội hiện đại.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ nhận định của Voltaire để khẳng định lao động là một giá trị cốt lõi, có ý nghĩa sâu sắc đối với sự tồn tại và phát triển của mỗi cá nhân, đặc biệt trong xã hội hiện đại. Thân bài: (1) Giải thích: - Lao động: Là hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra các loại của cải vật chất và tinh thần cho xã hội. Lao động bao gồm cả lao động chân tay và lao động trí óc. - Giải thích nhận định: lao động là nguồn gốc của niềm vui và phẩm giá con người, vì nó giúp ta thoát khỏi buồn chán, tránh xa lối sống sa ngã và vượt qua cảnh nghèo khó, hướng đến cuộc sống có ý nghĩa và giá trị hơn. (2) Bàn luận: - Lao động tạo ra giá trị vật chất để tồn tại: Đây là ý nghĩa cơ bản nhất. Lao động giúp con người tự nuôi sống bản thân và gia đình, đáp ứng các nhu cầu thiết yếu. - Lao động khẳng định giá trị và nhân cách bản thân:	2,5

	Thông qua lao động, con người thể hiện được năng lực, trí tuệ và sự sáng tạo của mình. - Lao động là phương tiện để phát triển và hoàn thiện: Quá trình lao động đòi hỏi con người phải không ngừng học hỏi, rèn luyện kỹ năng. - Lao động giúp con người tránh xa những thói hư tật xấu: Khi tập trung vào công việc, con người sẽ có một lối sống lành mạnh, có mục đích, không còn thời gian cho những suy nghĩ và hành động tiêu cực. (3) Phản đề, mở rộng: - Phê phán thái độ lười biếng, ỷ lại, coi thường lao động. Một bộ phận giới trẻ có xu hướng thích hưởng thụ, tìm kiếm những công việc “việc nhẹ lương cao” mà không muốn cống hiến, nỗ lực. - Lao động chỉ thực sự có ý nghĩa khi đó là lao động chân chính, sáng tạo và tuân thủ pháp luật. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người trẻ cần nhận thức sâu sắc rằng lao động là vinh quang và là con đường duy nhất để đi đến thành công bền vững. - Hành động: Luôn có thái độ nghiêm túc, trách nhiệm trong học tập và công việc, không ngừng trau dồi kiến thức, kỹ năng để nâng cao hiệu quả lao động. Kết bài: Khẳng định lại, lao động không chỉ là nghĩa vụ mà còn là quyền lợi và là nguồn hạnh phúc của mỗi người. Trong xã hội hiện đại, việc xây dựng một thái độ lao động đúng đắn chính là chìa khóa để mỗi cá nhân khẳng định giá trị bản thân và góp phần xây dựng một xã hội phát triển, văn minh. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25

		<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm			